

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án: 69/2017/HSST

Ngày: 19/7/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Với Thành Phần Hội Đồng Xét Xử Sơ Thẩm Gồm Có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành**.
- Các hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Ánh Sáng**.
Ông **Nguyễn Ngọc Giang San**.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Quốc**, Cán bộ Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Tình**, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 19 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2017/HSST, ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình Q, sinh năm 1996 tại Nghệ An.

Tên gọi khác: Không.

Hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã T, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch : Việt Nam. Dân tộc : Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Làm nông.

Họ tên cha: Trần Đình Đ, sinh năm: 1970.

Họ tên mẹ: Trần Thị Ng, sinh năm 1974.

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền sự: Không

Tiền án:

+ Ngày 29/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 88/2014/HSST ngày 29/10/2014), chấp hành án xong ngày 30/01/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2017 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

2. Hà Ngọc P, sinh ngày 18/4/1999 tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không.

Hộ khẩu thường trú: Ấp LĐ 1, xã T, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch : Việt Nam. Dân tộc : Mường. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Thợ xây.

Họ tên cha: Hà Văn L, sinh năm: 1974.

Họ tên mẹ: Đỗ Thị T, sinh năm 1978.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2017 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Người bị hại:

1. Bà Lương Thị Thu T, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp 8, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lương Tấn V, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Ấp 8, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, người bị hại bà T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông V vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Trần Đình Q và Hà Ngọc P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Đình Q và Hà Ngọc P là bạn bè với nhau. Lúc 14 giờ 30 phút ngày 21/4/2017 Q rủ P đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài, P đồng ý. Q điều khiển xe mô tô biển số 36K1 – 7014 chở P phía sau đi đến khu vực ấp 8, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp. Lúc 17 giờ 30 phút cùng

ngày, khi đến trước nhà của bà Lương Thị Thu T, HKTT: ấp 8, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, phát hiện xe mô tô biển số 60C1 – 307.39 của bà T dựng trước sân nhà không có người trông coi, Q nói P ngồi cạnh giới còn Q đi bộ vào sân nhà bà T nổ máy xe mô tô biển số 60C1 – 307.39 bỏ chạy. Sau đó Q và P đưa xe mô tô biển số 60C1 – 307.39 đến khu vực phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để tiêu thụ thì bị Công an phường Long Bình Tân phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL.DGTTHS ngày 26/4/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Long Thành, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 60C1 – 307.39 (đã qua sử dụng) trị giá 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Tài sản đã trả chủ sở hữu.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 60C1 – 307.39, số khung: CY876914, số máy: C64-876921 (đã qua sử dụng).
- 01 (một) xe mô tô 36K1 – 7014 là của xe mô tô nhãn hiệu Fusin màu đỏ, số khung LCG063DT500025, số máy 150FmG500025.
- 01 con dao tự chế dài 60cm.

Về mặt dân sự: Bị hại Lương Thị Thu T đã nhận lại xe mô tô biển số 60C1 - 307.39 và không yêu cầu gì thêm.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành các bị cáo Trần Đình Q và Hà Ngọc P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu vật chứng thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 74/VKS – HS, ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo Trần Đình Q và Hà Ngọc P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình Q từ 14 – 16 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc P từ 07 – 09 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 60C1 – 307.39 đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai trong hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Trần Đình Q và Hà Ngọc P là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 21/4/2017 các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 60C1 – 307.39 của người bị hại Lương Thị Thu T. Xe có trị giá 4.250.000đ (theo kết luận định giá tài sản số 38/KL.ĐGTTTHS ngày 26/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Long Thành). Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác gây ảnh hưởng xấu về an ninh và trật tự trong xã hội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

* Vai trò của từng bị cáo: Xét vai trò của các bị cáo là đồng phạm giản đơn nên cần đánh giá tính chất mức độ vai trò của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Trần Đình Q là chính phạm trong vụ án, bị cáo là người bàn bạc, rủ rê bị cáo Hà Ngọc P trộm cắp tài sản, bị cáo cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mặt khác bị cáo có 01 tiền án: Ngày 29/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 88/2014/HSST ngày 29/10/2014), chấp hành án xong ngày 30/01/2015, chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy đối với bị cáo cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra.

Bị cáo Hà Ngọc P là đồng phạm trong vụ án, sau khi được bị cáo Q rủ rê trộm cắp tài sản, bị cáo đồng ý và bị cáo là người giúp sức cho Q thực hiện việc trộm cắp tài sản. Do đó đối với bị cáo cũng cần có một mức án phù hợp tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tài sản chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại. Bị cáo Hà Ngọc P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự cần tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 60cm.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2017).

Đối với xe mô tô 36K1 – 7014 qua điều tra xác định biển số là của xe mô tô nhãn hiệu Fusin màu đỏ, số khung LCG063DT500025, số máy 150FMG500025 do anh Nguyễn Duy T, hộ khẩu thường trú: thôn Hương Nhượng 1, xã Thọ Hải, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa đứng tên chủ sở hữu. Anh T khai đã bán chiếc xe này cho một người không rõ nhân thân lai lịch vào năm 2005 và không yêu cầu gì về chiếc xe này. Bị cáo Trần Đình Q khai nhận được biển số xe 36K1 – 7014 ở khu Công nghiệp Amata, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và sau đó gắn vào xe của bị cáo để đi lại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với xe mô tô thu giữ của Trần Đình Q có số khung RLCS5C6HOEY092198, số máy 5C6H092199, Q khai mua xe ở tỉnh Ninh Thuận của một người không rõ nhân thân lai lịch sau đó gắn biển số xe 36K1 – 7014 vào để đi lại. Qua tra cứu nguồn gốc, không xác định được chủ sở hữu xe mô tô này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo các bị cáo Trần Đình Q và Hà Ngọc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt:

Bị cáo Trần Đình Q: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Hà Ngọc P: 07 (bảy) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2017.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 60cm.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2017).

– Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo luật định bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, người bị hại bà Lương Thị Thu T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lương Tấn Việt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thành